TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2021/HS-ST
Ngày: 23/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Tới

Ông Nguyễn Danh Lơi

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Kim Oanh – Thư ký TAND tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Thanh Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 23/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 230/2021/TLST-HS ngày 04/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2021/QĐXXST-HS ngày 06/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1, sinh năm 1989 tại thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn PM, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T2 (đã chết) và bà Trần Thị L; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Trần Tiến Quân – Luật sư của Công ty Luật TNHH Năm Châu thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa (Địa chỉ: Số 76 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Đăng H – sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn TL, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có bức xúc trong công việc, cuộc sống nên Nguyễn Văn T1 sinh năm 1989, ở thôn PM, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T đã nảy sinh ý định đi cướp tiền, tài sản của người khác. Khoảng 19 giờ ngày 24/7/2021 sau khi ăn cơm xong, Nguyễn Văn T1 mặc áo dài tay màu xanh, quần sooc, đội mũ phớt màu xám xanh và mang theo 01 con dao dạng dao phay, điều khiển xe mô tô BKS 29S9-7729 đến khu vực đường bê tông nội đồng (đường từ tỉnh lộ 508 đi Kênh chính

mương CĐ) thuộc địa phận thôn PM, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T để cướp tài sản. Khi đến địa điểm trên, T1 xuống xe, dừng xe máy bên phải đường bê tông, lấy con dao kẹp ở háng xe máy để ở bờ cỏ bên đường và lên xe máy ngồi.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1997, ở thôn TL, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T đánhng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future BKS 36B5-320.78 trên đường đi làm về nhà; khi đi qua đoạn đường bê tông nội đồng (đường đi từ tỉnh lộ 508 đi kênh chính mương CĐ) thuộc địa phận thôn PM, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T, thì Nguyễn Văn T1 vẫy tay ra hiệu cho anh H dừng xe lại, vừa vẫy tay T1 vừa nói "Hộ cho cái xe cái". Khi anh Nguyễn Đăng H dừng xe mô tô lại, T1 đi lại chỗ bụi cỏ lấy con dao đã cất giấu từ trước đó, cầm dao ở tay phải đi lại chỗ anh H, tay phải giơ con dao lên trước mặt anh H hỏi: "có tiền không cho xin mấy đồng", anh H nói chỉ còn vài chục và lấy từ trong túi ra số tiền 11.000 đồng, đồng thời lấy ví đưa ra cho T1 xem và nói "có 10.000 đồng, lấy thì lấy". Do thấy H nói ngang nên T1 cầm dao bằng tay phải, dùng mặt bè của dao đập 4 đến 5 cái vào mũ bảo hiểm mà H đánhng đội trên đầu, làm mũ bảo hiểm bị vỡ một số mảnh nhỏ. T1 tiếp tục nói "Đ.mẹ mi, không có tiền thì cho xin cái xe" và dùng tay lấy chùm chìa khoá đánhng cắm trong ổ khoá xe của anh H nhưng anh H đã nhanh tay lấy được chìa khoá cất vào túi quần của mình. Nguyễn Văn T1 dùng dao bằng tay phải chém 01 cái từ trên xuống dưới vào vùng đầu của anh H, nhưng do đội mũ bảo hiểm nên dao bị trượt trúng vào vùng môi, cằm của anh H. T1 tiếp tục dùng dao chém vào vùng đầu nhưng anh H lấy tay đỡ nên bị dao chém vào tay. T1 tiếp tục dùng dao chém vào vùng vai, vùng lưng và đầu gối phải gây thương tích cho anh H. Sau đó, anh H giằng được con dao của T1 thì T1 bỏ chạy. Anh H điều khiển xe mô tô đến nhà anh Phạm Viết B thông báo vừa bị nam thanh niên đi xe mô tô BKS: 29S9-7729 cướp tài sản và dùng dao chém gây thương tích, nhờ anh B đưa đi sơ cứu tại trạm y tế thị trấn YL, huyện YĐ. Do vết thương nặng nên H được chuyển xuống Bệnh viện đánh khoa huyện YĐ để cấp cứu. Anh B mang theo con dao T1 đã chém H và xe máy của H đến Công an thị trấn YL, huyện YĐ để trình báo.

*Về thương tích của anh Nguyễn Đăng H: Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 26, 28/7/2021 tại Bệnh viện đánh khoa huyện YĐ do Cơ quan CSĐT Công an huyện YĐ lập, xác định: 01 vết rách da tại môi trên bên trái, bờ mép sắc gọn, chiều dài 01cm; 01 vết rách da tại mặt trong môi dưới, chiều dài 3cm; 01 vết rách da tại môi dưới và vùng cằm, bờ vết sắc gọn, chiều dài 4,5cm; 01 vết rách da tại mặt ngoài cánh tay trái, bờ vết sắc gọn, dài 4,5cm; 01 vết trầy xước mặt sau khuỷu tay trái, kích thước 2,5x1,2cm; 01 vết rách da tại mặt ngoài cánh tay phải, bờ vết sắc gọn, dài 2,5cm; 01 vết rách da tại mặt trước cánh tay phải, bờ vết sắc gọn, dài 4cm; 02 vết trầy xước mặt ngoài và mặt trước cánh tay phải chiều dài lần lượt là 1,7cm và 3cm; 01 vết rách da tại mặt ngoài cẳng tay phải, bờ vết sắc gọn, dài 10cm; 01 vết trầy xước tại mu bàn tay phải, kích thước 1x0,5cm; 01 vết rách da tại bả vai phải tay trái, bờ vết sắc gọn, dài 5cm; 01 vết trầy xước vùng lưng phải, kích thước 5x0,5cm; 01 vết rách da tại vùng đầu gối phải, bờ vết sắc gọn, dài 3,5cm; Bị vỡ ½ thân răng số 3 hàm dưới bên trái và thân răng số 3 hàm trên bên trái.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ cướp tài sản được xác định xảy ra tại đoạn đường bê tông nội đồng (đường đi từ tỉnh lộ 508 đi kênh chính mương CĐ) thuộc địa phận thôn PM, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T; lòng đường bê tông rộng 3 mét; lấy cây cột điện 35KV (ký hiệu 50 Lộ 374) làm mốc chuẩn. Tại hiện trường xác định và ghi nhận các dấu vết cụ thể sau: Vết màu nhỏ giọt màu nâu đỏ (nghi máu) bám dính trên bề mặt đường bê tông; đánh số 01 trên sơ đồ; 01 chiếc dép (loại dép tổ ong) bên chân trái tại vị trí dưới mương nước tưới tiêu; đánh số 02 trên sơ đồ; 01 chiếc dép (loại dép tổ ong) bên chân phải tại vị trí dưới mương nước tưới tiêu, cách vị trí số 2 chếch về hướng bên phải 2,73m, đánh số 03 trên sơ đồ; 01 mảnh nhựa màu màu đen và 01 mảnh nhựa màu đỏ - đen, sọc trắng, đánh số 04 trên sơ đồ; 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000 đồng, đánh số 05 trên sơ đồ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ các dấu vết, đồ vật, tài sản nêu trên theo quy định.

*Các kết luận giám định:

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 535/2021/TTPY ngày 03/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa; kết luận: "Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Đăng H, sinh năm 1997, ở thôn TL, thị trấn YL, huyện YĐ, được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 34% (ba mươi tư phần trăm).

- Bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 536/2021/TTPY ngày 03/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đánh giá cơ chế hình thành thương tích cụ thể trên cơ thể Nguyễn Đăng H.

- Bản kết luận giám định pháp y về xác định vật gây thương tích số 537/2021/TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa ngày 03/8/2021 kết luận: Con dao có đặc điểm như đã mô tả tại Quyết định trưng cầu giám định nếu được dùng để tác động vào mũ bảo hiểm thì hoàn toàn gây nên vỡ mũ bảo hiểm; Hai mảnh nhựa thu được tại hiện trường gồm 01 mảnh nhựa màu đen và 01 mảnh nhựa màu đỏ - đen sọc trắng được mô tả như trong bản ảnh hiện trường là chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ và văng ra.

- Bản kết luận giám định pháp y về xác định vật gây thương tích số 538/2021/TTPY ngày 03/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: nếu sử dụng con dao có đặc điểm như mô tả tại Quyết định trưng cầu giám định của CQCSĐT làm vật gây thương tích thì hoàn toàn gây nên các thương tích cho anh Nguyễn Đăng H như đã ghi nhận tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 26/7/2021, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bổ sung ngày 28/7/2021 tại Bệnh viện đánh khoa huyện YĐ, tỉnh T.

- Bản Kết luận giám định pháp y về AND của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa số: AND 112/2021/TTPY ngày 30/8/2021 kết luận: ...chất bám dính trên phần lưỡi của con dao có AND nhiễm sắc thể thường người, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Nguyễn Đăng H trên các locus gen được phân tích.

Ngoài ra còn có các Bản Kết luận giám định pháp y về AND của Trung tâm Pháp y tỉnh T về máu, quần áo, mũ, dép.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Đăng H đề nghị Nguyễn Văn T1 có trách nhiệm bồi thường, đền bù chi phí cấp cứu, điều trị thương tích, chi phí thuốc men và các chi phí về thu nhập, tổn thất về tinh thần… do hành vi của T1 gây ra. Tổng số tiền bị hại Nguyễn Đăng H yêu cầu T1 phải bồi thường từ 51 đến 52 triệu đồng. Hiện T1 chưa bồi thường bất kỳ chi phí nào cho bị hại.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T1 thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT thu thập được.

Tại Cáo trạng số 130/CT-VKS-P2 ngày 03/11/2021,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội "Cướp tài sản", theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 13 đến 14 năm tù. Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản, tổng cộng từ 44-45 triệu đồng. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST.

*Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với tội danh và khung hình phạt mà đại diện viện kiểm sát áp dụng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có bố là thanh niên xung phong được tặng nhiều kỷ niệm chương và giấy khen, mẹ đánhng trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Văn T3 là bác của bị cáo, trong cuộc sống bị cáo không có việc làm ổn định nên sinh ra chán nản, đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan An ninh điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bức xúc trong công việc và cuộc sống nên Nguyễn Văn T1 đã nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người khác. Khoảng 19h30' ngày 24/7/2021 tại đoạn đường bê tông nội đồng (đường đi từ tỉnh lộ 508 đi kênh chính mương CĐ) thuộc địa phận thôn PM, thị trấn YL, huyện YĐ, tỉnh T, Nguyễn Văn T1 đã dùng dao (dạng dao phay) uy hiếp tinh thần của anh Nguyễn Đăng H để cướp tiền và xe của anh H. Do không cướp được nên Nguyễn Văn T1 đã tiếp tục dùng dao phay chém nhiều nhát trên cơ thể vào tay, lưng, bả vai, chân, vùng môi…của anh H để cướp tài sản và đã gây thiệt hại 34% sức khỏe của anh H. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T1 là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự côn đồ, liều lĩnh, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và đe dọa đến tính mạng, sức khỏe

của người bị hại, gây tâm lý hoang mang lo sợ đến quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn T1 bị truy tố về tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo biết hành vi cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn T2 được tặng nhiều kỷ niệm chương chiến sĩ Thanh niên xung phong và huy hiệu chiến sĩ Trường Sơn, mẹ đẻ là bà Trần Thị L đang thờ cúng liệt sĩ Nguyễn Văn T3 là chú ruột của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về bồi thường dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị hại Nguyễn Đăng H khai báo các khoản chi phí thiệt hại như sau:

- Tiền viện phí, chi phí chữa trị tại bệnh viện: 3.795.846đ;
- Chi phí điều trị tại Nha khoa Úc Châu (huyện YĐ) = 8.000.000đ;
- Tiền thuốc men = 1.955.000đ;
- Tiền mất thu nhập của bị hại = 9.000.000đ;
- Tiền mất thu nhập của người thân đi chăm sóc = 13.500.000đ;
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần = 15.000.000đ.

Tổng cộng: 51.251.000đ.

Căn cứ vào Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590 BLDS cần buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 bồi thường cho Nguyễn Đăng H các khoản sau:

- Tiền viện phí, chi phí chữa trị tại bệnh viện: 3.795.846đ;
- Tiền nhổ răng và làm lại răng: 8.000.000đ;
- Tiền thuốc men: 1.955.000đ;
- Tiền mất thu nhập của bị hại = 5.052.749đ/tháng x 1,5 tháng = 7.579.123đ;
- Tiền mất thu nhập của người thân đi chăm sóc = 200.000đ/ngày x 40 ngày = 8.000.000đ;
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần = 1.490.000đ/tháng x 10 tháng = 14.900.000đ.

Tổng cộng: 44.229.969đ.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Các vật chứng của vụ án gồm:

- 01 gói màu đen được dán kín niêm phong, xung quanh mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Trịnh Văn Dũng, Nguyễn Công Linh, Phạm Thị Hương và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa (bên trong là 01 con dao);

- 01 phong bì được dán kín niêm phong, mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Trịnh Văn Dũng, Nguyễn Công Linh, Phạm Thị Hương và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa (bên trong là 01 mảnh nhựa màu đen và 01 mảnh nhựa màu đỏ-đen, sọc trắng);

- 01 thùng giấy được dán kín niêm phong, xung quanh thùng có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Văn Bằng, Nguyễn Công Linh, Đỗ Thị Ánh và các hình dấu tròn đỏ của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa (bên trong là 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen đã bị nứt vỡ).

Là những công cụ, phương tiện bị cáo Nguyễn Văn Thạo dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 29S9-7729 của ông Nguyễn Mạnh H2 là phương tiện mà Nguyễn Văn T1 đã dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, ông Nguyễn Mạnh H2 xác nhận không sở hữu đối với chiếc xe mô tô này nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 3 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Cướp tài sản".

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T1 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/7/2021.

4. Về bồi thường dân sự: Căn cứ vào Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590 BLDS cần buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 bồi thường cho Nguyễn Đăng H các khoản sau:

- Tiền viện phí, chi phí chữa trị tại bệnh viện: 3.795.846đ.
- Tiền nhổ răng và làm lại răng: 8.000.000đ;
- Tiền thuốc men: 1.955.000đ;
- Tiền mất thu nhập của bị hại: 7.579.123đ;
- Tiền mất thu nhập của người thân đi chăm sóc: 8.000.000đ;
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 14.900.000đ.

Tổng cộng: 44.229.969đ.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu không thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 gói màu đen được dán kín niêm phong, xung quanh mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Trịnh Văn Dũng, Nguyễn Công Linh, Phạm Thị Hương và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa (bên trong là 01 con dao);

- 01 phong bì được dán kín niêm phong, mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Trịnh Văn Dũng, Nguyễn Công Linh, Phạm Thị Hương và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa (bên trong là 01 mảnh nhựa màu đen và 01 mảnh nhựa màu đỏ-đen, sọc trắng);

- 01 thùng giấy được dán kín niêm phong, xung quanh thùng có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Văn Bằng, Nguyễn Công Linh, Đỗ Thị Ánh và các hình dấu tròn đỏ của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa (bên trong là 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen đã bị nứt vỡ).

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 29S9-7729, màu xanh, xe không có yếm chắn gió hai bên, xe cũ đã qua sử dụng, không xác định chất lượng máy bên trong.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37/2022/TV-CTHADS ngày 07/12/2021 giữa Cơ quan CSĐT (PC01) Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.211.498đ án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa PC01;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại);
- Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khuyên